Đồng thau

Ms63b (C27200)

Mã vật liệu

UNS	C27200
EN	CuZn37 (CW 508 L)
JIS	C2720
GB	H63

Thành phần hóa học

Cu	62-65	%
Zn	Còn lại	%

Tính năng

Đồng thau một pha này có tính cơ học tốt, độ bền và độ dẻo cao. Sản phẩm có thể chịu được gia công lạnh và nóng, có khả năng chống ăn mòn tốt.

Ứng dụng điển hình

Sản phẩm được áp dụng cho tất cả các loại linh kiện dập nhẹ, máy móc chế biến đường và bộ phận tàu thủy, vít ngũ kim, phích cắm, v.v.

Physical Properties

Mật độ[1]	8.44	g/cm^3
Độ dẫn điện[1]	27.6	%IACS
Độ dẫn nhiệt[1]	116	W/(m·K)
Hệ số giãn nở nhiệt[2]	19.7	10^{-6}/K
Mô đun đàn hồi	110	GPa

Note: 1. Nhiệt độ thử nghiệm 20°C
2. Khoảng nhiệt độ thử nghiệm 20-300°C

Thuộc tính chế tạo

Gia công lạnh	Khá
Gia công nóng	Tốt
Hàn trơ	Tốt
Tính năng gia công so với đồng C36000	35%

bedra
intelligent alloys

Ms63b (C27200)

Tính năng gia công

Đường kính	Trạng thái	Độ bền kéo	Giới hạn chảy	Độ giãn dài
mm		MPa min.	MPa min.	% min.
3<Φ≤12	H02	375	250	10
12<Φ≤18	H02	350	230	14
25<Φ≤50	H02	--	--	--
50<Φ≤80	H02	--	--	--
3<Φ≤12	H04	590	450	--
12<Φ≤18	H04	490	360	--
25<Φ≤50	H04	--	--	--

Dung sai và phương thức vận chuyển

Đường kính	Trọng lượng cuộn tiêu chuẩn	Dung sai*	Đường kính trong cuộn
mm	kg	mm	mm
0.1<Φ≤0.3	1-5	0.01	Đóng gói dạng ống
0.5<Φ≤0.8	5-12	0.01	160-200
0.8<Φ≤1.1	15-25	0.02	270-300
1.1<Φ≤1.6	18-30	0.02	260-300
1.6<Φ≤2.5	25-40	0.03	320-350
2.5<Φ≤4.0	30-45	0.03	370-400
4.0<Φ≤6.5	45-60	0.04	370-400
6.5<Φ≤10.0	200-400	0.04	1000-1200
8.0<Φ≤12.0	200-400	0.05	1000-1400

Dung sai được liệt kê trong bảng được chỉ định là tất cả cộng hoặc tất cả trừ. Khi dung sai được chỉ định là cộng và trừ (±), giá trị còn lại một nửa.

*Composition	UNS
Conductivity	UNS
Tính năng gia công	Có giá trị tham khảo, đo ở nhiệt độ phòng, 68°F(20°C).
Thuộc tính chế tạo	UNS,Tính năng gia công tham khảo.
Các tính chất vật lý khác	Chỉ để tham khảo

Bảng dữ liệu này chỉ là các thông tin chung tham khảo và có thể chưa được cập nhật. Bảng không có giá trị yêu cầu bồi thường trừ khi có bằng chứng về lỗi cố ý hoặc sơ xuất cơ bản. Các thông tin đưa ra tương ứng với các tiêu chuẩn như ASTM, BS EN, JIS, RWMA và chỉ có giá trị tham khảo, không có giá trị dẫn chứng để yêu cầu bảo hành. Thông tin đưa ra không dùng để thay thế kết quả phân tích của khách hàng.